

Số: 01 /TT-UB

*TP.Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 01 năm 1977*

## **THÔNG TRI**

### **VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ MUA BÁN VÀ VẬN CHUYỂN LƯƠNG THỰC TRONG THÀNH PHỐ**

Thành phố Hồ Chí Minh với gần 3,5 triệu dân là nơi tập trung nhu cầu lương thực rất lớn ; sản lượng lương thực hàng hóa ở ngoại thành chỉ mới cung cấp được một phần rất nhỏ nhu cầu lương thực của nhân dân ; hiện nay chủ yếu còn phải dựa vào sự chi viện của Trung ương và của các tỉnh.

Với sự cố gắng cao nhất, Nhà nước cũng chỉ mới cung cấp được khoản 3/4 khẩu phần lương thực cho nhân dân. Như vậy, những nhân khẩu phi nông nghiệp còn phải mua một phần lương thực ở thị trường. Trước tình hình đó, một mặt phải vận động nhân dân, cán bộ, công nhân viên chức, chiến sĩ tiết kiệm nghiêm ngặt việc tiêu dùng lương thực; mặt khác, phải tăng cường quản lý mua bán, vận chuyển lương thực trong Thành phố, chống đầu cơ, buôn lậu.

Để tăng cường quản lý thị trường lương thực, Ủy ban nhân dân Thành phố quy định :

#### ***A. - Về việc mua bán lương thực :***

1. Nghiêm cấm tư nhân mua lúa gạo tích trữ để bán đầu cơ (đây không kể trường hợp lúa gạo do nông dân trực tiếp sản xuất ra). Các chủ nhà máy xay phải được cấp giấy đăng ký hành nghề không được dùng kho tàng để tích trữ lúa trái phép.

2. Những người tiểu thương hàng xáo phải đăng ký và phải được Phòng lương thực quận, huyện cấp giấy đăng ký hành nghề mới được phép buôn bán lương thực.

Phòng lương thực quận huyện chỉ được phép cấp giấy đăng ký hành nghề cho những tiểu thương hàng xáo, không cho mở rộng diện người buôn bán lương thực.

3. Sau khi đã được cấp giấy đăng ký hành nghề, người tiểu thương hàng xáo phải xin phép Phòng lương thực quận huyện từng chuyên buôn và mỗi chuyên chỉ

được buôn từ 10 gia lúa trở lại. Trong giấy phép, Phòng lương thực phải ghi rõ : cho phép mua lúa ở vùng nào và bán gạo ở nơi nào trong Thành phố.

Sau mỗi chuyến buôn gạo, người tiêu thương hàng xáo phải xin chánh quyền phường, xã nơi mình buôn bán xác nhận là *số lương thực đã bán trong Thành phố*, nộp trả giấy phép đã được xác nhận cho Phòng lương thực quận, huyện để được cấp giấy phép cho chuyến buôn mới.

4. Những người không có giấy phép đăng ký hành nghề và không có giấy phép buôn từng chuyến do Phòng lương thực quận huyện cấp, không được buôn bán lương thực. Mỗi khi chánh quyền hoặc các đội kiểm soát kinh tế kiểm tra, người tiêu thương hàng xáo phải xuất trình giấy đăng ký hành nghề và giấy phép buôn từng chuyến.

**B.- Về việc nhân dân mang lương thực đi lại trong Thành phố:** (Đây không kể trường hợp nhân dân đi mua gạo khẩu phần của gia đình mình ở các tổ lương thực mang về nhà).

1. Từ các tỉnh vào Thành phố, nhân dân được phép mang về ăn, cho bà con, nhiều nhất là 30 ki-lô (ba mươi), nhưng phải có giấy phép của Ủy ban nhân dân phường, xã cấp ; nếu chỉ mang từ 10 ki-lô trở lại, không phải có giấy phép.

2. Nhân dân trong Thành phố được phép mang gạo để ăn, cho bà con nằm bệnh viện, từ quận này sang quận khác, nếu dưới 10 ki-lô không phải có giấy phép, nếu trên 10 ki-lô phải có giấy phép của Ủy ban nhân dân phường, xã.

3. Nhân dân các quận lân cận với Thành phố được phép vào Thành phố để mua từ 10 ki-lô gạo để ăn, không phải có giấy phép.

4. Nông dân ở các quận, huyện trong Thành phố đi làm ruộng, làm mướn ở các tỉnh được mang lúa, gạo về Thành phố không hạn chế, nhưng phải có giấy phép do Ủy ban nhân dân phường, xã cấp có ghi rõ số lượng lúa gạo chở về Thành phố.

5. Nông dân ở các tỉnh đến canh tác trên ruộng ngoại thành của Thành phố phải làm nghĩa vụ đóng thuế nông nghiệp, bán lương thực cho Thành phố. Sau khi đã làm xong nghĩa vụ, nông dân được phép chở số lương thực còn lại ra khỏi Thành phố, nhưng phải có giấy phép của Ủy ban nhân dân phường, xã nơi mình làm ruộng.

### **C.- Điều khoản thi hành :**

1. Ủy ban nhân dân các phường, xã trong toàn Thành phố chịu trách nhiệm phổ biến nội dung thông tri này cho nhân dân biết để nhân dân thông cảm những

khó khăn về lương thực và hoàn toàn nhất trí với Nhà nước những biện pháp quản lý chặt chẽ việc mua bán lương thực vì đời sống bức thiết của nhân dân, trên cơ sở đó phát động nhân dân ý thức tiết kiệm lương thực, luôn luôn cảnh giác, có trách nhiệm phát hiện cho chính quyền địa phương những người buôn gian, bán lận và giáo dục những tiểu thương buôn bán gạo và làm cho họ tự giác chấp hành chế độ quản lý của Nhà nước không làm gì phá rối thị trường.

2. Những người lợi dụng buôn gian, bán lận lương thực, nếu là người lao động, nghèo khổ, buôn bán với số lượng ít (1 gia gạo trở lại) thì cảnh cáo họ, trung mua số gạo gian lận theo giá Nhà nước. Đối với bọn gian thương chuyên nghiệp, buôn bán từ một gia gạo trở lên thì tịch thu gạo; nếu bắt được quá hai lần thì ngoài việc tịch thu gạo, còn phạt tiền bằng hoặc gấp đôi trị giá số gạo bị tịch thu.

3. Các đội kiểm soát kinh tế, các trạm gác phải tăng cường kiểm tra việc buôn bán lương thực. Gặp trường hợp phạm pháp quả tang hoặc nghi vấn, phải giữ lương thực lại, lập biên bản có chữ ký của người phạm pháp và của người bắt lập biên bản.

Biên bản và lương thực phải nộp về cho Ủy ban nhân dân quận, huyện để quyết định xử lý.

*Trong khi chưa có quyết định xử lý của Ủy ban nhân dân quận, huyện, không một cá nhân, đội tuần tra hoặc đội kiểm soát kinh tế nào được phép tịch thu của nhân dân hoặc tự ý phạt tiền nhân dân.*

Quyết định xử lý của Ủy ban nhân dân quận, huyện phải giao tận tay người bị xử lý, lương thực phải giao cho phòng lương thực, tiền phạt phải nộp vào ngân sách Thành phố, không một cơ quan hoặc cá nhân nào được lấy tiêu dùng riêng. Trường hợp tịch thu gạo, phạt tiền, cơ quan nhận gạo tịch thu, nhân tiền phạt phải có biên nhận cho người phạm pháp.

Quyết định xử lý buôn gian bán lận lương thực của Ủy ban nhân dân các quận, huyện phải gửi về cho Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**LÊ ĐÌNH NHƠN**